TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST-VDS	*Dầu Tiếng, ngày 03 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Công nhân kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sư gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Ngọc Quý.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Quang Thịnh – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương mở phiêm họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 23/2018/TLST-VDS ngày 14 tháng 12 năm 2018 về việc "công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án" theo Quyết định mở phiên họp số 18/2018/QĐST-VDS ngày 25 tháng 12 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. *Người yêu cầu giải quyết việc dân sư*: Bà Kiều Thị H, sinh năm 1962; địa chỉ: Số A, khu phố B, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương, có mặt.

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Phạm Thị P, sinh năm 1969; địa chỉ: Ấp C, xã E, huyện D, tỉnh Bình Dương, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và tại phiên họp người yêu cầu trình bày: Bà Kiều Thị H và bà Phạm Thị P có quan hệ quen biết. Ngày 04/11/2014, bà H cho bà P vay số tiền 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng). Hai bên có làm giấy vay tiền và thỏa thuận thời hạn trả là 07(bảy) tháng. Đến hết thời hạn thỏa thuận bà H nhiều lần yêu cầu trả nợ nhưng bà P không trả. Ngày 27/11/2018, bà H làm đơn khởi kiện, tuy nhiên quá trình hòa giải tại Trung tâm hòa giải các bên đã tiến hành hòa giải thành, theo biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2018 với nội dung như sau:

Bà Phạm Thị P có trách nhiệm trả cho bà Kiều Thị H số tiền 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày bà Kiều Thị H có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà P không thanh toán số tiền trên thì hàng tháng bà P phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương tứng vời số tiền và thời hạn chưa thi hành án.

Quá trình giải quyết tại Tòa án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Thống nhất với nội dụng mà người yêu cầu đã trình bày và đồng ý trước yêu cầu về việc công nhận nội dung hòa giải thành tại Trung tâm hòa giải ngày 14/12/2018. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin vắng mặt toàn bộ trong quá trình giải quyết việc dân sự.

Phát biểu của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương về việc giải quyết vụ việc:

- Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân theo các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp hôm nay; người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã chấp hành và thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật kể từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp.

- Về nội dung: Các bên đều thống nhất về số tiền vay, thời gian vay, thời hạn trả cũng như số tiền chưa thanh toán. Xét thấy thỏa thuận trong biên biên bản hòa giải thành ngày 14/12/2018 tại Trung tâm hòa giải tại Tòa án là tự nguyện. Nội dung thỏa thuận không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Vì vậy đề nghị chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu, công nhận kết quả hòa giải thành của các bên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và Đại diện viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng nhận định:

[1]. Về thẩm quyền: Căn cứ vào khoản 7 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sư năm 2015 thì yêu cầu của bà H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

[2]. Về nội dụng: Quá trình giải quyết tại Trung tâm hòa giải cũng như giải quyết việc dân sự, các bên đều có lời khai thống nhất về việc vay tiền và số tiền vay phải trả và đề nghị Tòa án công nhận nội dung mà các bên đã hòa giải thành ngày 14/12/2018. Xét thấy nội dụng các bên thỏa thuận trong biên bản hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đực xã hội. Vì vậy yêu cầu của bà H và đề nghị của Đại viện viện kiểm sát về việc công nhận kết quả hòa giải thành là có cơ sở chấp nhận.

[3]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà Kiều Thị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 463; 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 7 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 2 Điều 39; các Điều 367; 369; 370; 416; 417 và 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Kiều Thị H về việc: "Yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án".

Bà Phạm Thị P có nghĩa vụ trả cho bà Kiều Thị H số tiền 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày bà Kiều Thị H có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà P không thanh toán số tiền trên thì hàng tháng bà P phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương tứng vời số tiền và thời hạn chưa thi hành án.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Bà Kiều Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2016/0012699 ngày 14/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014)./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Chi cục THADS huyện D;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Quý